

Số: 97/2019/QĐST-DS

Kon Tum, ngày 21 tháng 10 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 234/2019/TLST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2019;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

-*Nguyên đơn*: Chị Trần Thị L, sinh năm 1984 ;

Địa chỉ: phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

-*Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1960 và ông Nguyễn Hồng S, sinh năm 1957;

Cùng địa chỉ: phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Bích L và ông Nguyễn Hồng S liên đới trả cho chị Trần Thị L số tiền 59.480.000 đồng (*Năm mươi chín triệu, bốn trăm tám mươi nghìn đồng*). Thời gian trả tiền ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự 2015,

Kể từ ngày các bên đương sự thoả thuận và chị Trần Thị L có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền trên mà bà Nguyễn Thị Bích L và ông Nguyễn Hồng S

chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

-Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 144; Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự và Điều 6; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

+ Bà Nguyễn Thị Bích L và ông Nguyễn Hồng S liên đới chịu 1.487.000 đồng (*Một triệu, bốn trăm tám mươi bảy nghìn đồng*) án phí.

+ Trả cho chị Trần Thị L số tiền 1.487.000 đồng (*Một triệu, bốn trăm tám mươi bảy nghìn đồng*), tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0001956 ngày 08/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tp KT;
- TAND tỉnh KT;
- Lưu VP, HS.

THẨM PHÁN
Đã ký
Phạm Thị Thúy